

# VĂN CÔI THÁNH NGUYỆT TÁN TỤNG THI CA

## 1. Tác giả - Tác phẩm.

Trên đây là tên nguyên thủy của bản “*kinh vãn*” - nghĩa là bản kinh biên soạn theo thể văn vãn (thi ca) và để xướng ngâm theo cung giọng vãn ca - được các cộng đoàn dân Chúa thuộc tỉnh Dòng Đa Minh - Hải Phòng, Bùi Chu (Nam Định), Thái Bình, Bắc Ninh - ngâm ngợi một cách có bài bản, thành thuộc và nhịp nhàng. Nghe phảng phất chút nào đây cung giọng ngọt ngào của những bài dân ca Bắc bộ: Quan họ, hát chèo, ca trù. Đã thành một thói quen lành thánh, hằng năm cứ vào độ tháng 10 dương lịch, có ai về các miền đạo sung túc và thuận thành này ở vùng đồng đất chân quê sông Hồng và sông Thái Bình mà xem. Người người, nhà nhà, thôn trên xóm dưới cứ là rộn ràng thi đua kiệu cờ, trống chiêng, tập tành, ca vãn. Không chỉ ở những buổi kinh lễ, châu tạ chung ở nhà thờ giáo xứ, nhà nguyện của các họ lẻ; mà còn ở ngay trong từng đoàn hội, trong các căn hộ gia đình. Hàng chục, hàng vài trăm người như một. Chẳng ai mà không xướng đọc lên vanh vách, như đã thuộc nằm lòng từ bao giờ những câu kinh bông trầm, có lúc hân hoan, chộn rộn, có khi sầu muộn, bi thương, nhưng rất mực khoan thai, dịu dàng.

*“Vườn Rosa bao quanh trái đất*

*Cảnh thiên nhiên thật rất diệu huyền*

*Thử truy cùng cho đến căn nguyên*

*Xem ai đã gây nên vậy tá...*

*Phép ngắm Rosa nguyên cội rễ*

*Suy ơn chuộc tội loài người thế...*

*Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay*

*Xin vì sự nhiệm màu này, rủ thương...*

*Cho con thủ tiết băng sương*

*Đáng lên hưởng phúc thiên đường mai sau...”*

Tác giả của bản kinh vãn chữ Nôm đã đi vào lòng người này là ông Phê-rô Phạm Trạch Thiện (1818-1903), một nhà nho khoa bảng Công giáo, gốc gác ở giáo xứ Cổ Ra (giáo phận Bùi Chu); làng Cổ Thành, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Những chi tiết xem ra có vẻ hy hữu và cụ thể mà chúng tôi giới thiệu dưới đây là kết quả đã tích lũy từ một thực tế, một trải nghiệm bản thân: Điền dã, ghi chép tại chỗ; tham khảo kinh sách, báo chí Công giáo; trao đổi gần xa với những nhân chứng sống, là một số đáng bậc có thẩm quyền<sup>(1)</sup>. Đặc biệt hơn, là qua gặp gỡ, trò chuyện và làm việc trực tiếp với linh mục Giuse Maria Phạm Châu Diên, một trong số rất ít những người đầu tiên lên tiếng, viết bài, công bố những thông tin cần thiết, có liên quan tới tác giả và tác phẩm kinh vãn đặc biệt này.<sup>(2)</sup>

Theo đó, được biết, ông Phê rô Phạm Trạch Thiện vốn con nhà gia giáo, đạo gốc đạo dòng ở giáo xứ Cổ Ra, nơi mà theo sử sách còn ghi “*giáo sỹ I-nê Khu đã đặt bước chân sớm nhất đến đây trên đường truyền đạo, vào năm 1533, đời vua Lê Trang Tôn*”. Ngay từ niên thiếu, đã được tiếng là thông minh, văn hay, chữ tốt hơn người; nên cha mẹ gửi ông vào tu tập trong nhà Chúa; nghe đâu đã mãn lớp triết của trường lý đoán Quần Phương. Nhưng mãi năm 1852, dưới triều vua Tự Đức thứ 5, mới lều chõng đi thi Hương tại trường thi Nam Định. Tại đây, ông đỗ Á khoa, nên người ta còn gọi là Cụ Cử Thiện. Trớ trêu thay, chỉ vì theo “*tả đạo Gia Tô*”, chiếu theo lệnh triều đình, ông bị “*truất tịch*”, cấm cửa không cho ra làm quan.<sup>(3)</sup> Từ đó, ông lui về quê quán, vui thú điền viên, biên soạn kinh sách, sáng tác thi phú, văn chương. Nhờ vậy, nhà đạo mình có được một kho báu kinh sách, vừa bề thế, chững chạc, vừa có giá trị về văn chương nghệ thuật, góp mặt, góp tiếng với đời.

-Kinh Cao Sang: Bản dịch chữ Nôm từ tác phẩm “*Cảm Tạ Niệm Từ*” nguyên văn bằng chữ Hán, rất uyên bác của Thầy giảng Phan Chi Cô, năm 1632.<sup>(4)</sup> Đọc kỹ Kinh Cao Sang của Cụ Cử Thiện, với 90 câu thơ Nôm, theo thể thơ lục bát, ta dễ liên tưởng tới ý nghĩa thâm thúy của Thánh Vịnh và của Kinh Vực Sâu, mỗi khi đọc kinh nguyện giỗ, cầu hồn.

-Thánh Mẫu Thi Kinh: Văn Kinh Cầu Đức Bà, 134 câu thơ lục bát. Một nghệ thuật chuyển thể trác tuyệt Kinh Cầu Đức Bà từ tiếng La Tinh sang bản trường ca diễn Nôm.

-Nghinh Hoa Tụng Kỳ Chương: Văn Dâng Hoa Kính Đức Bà, 112 câu thơ phức hợp (song thất, thất ngôn và lục bát). Một kịch bản Dâng Hoa xứng đáng xếp vào danh mục kinh điển, từ hình thức, đến nội dung

-Văn Côi Thánh Nguyệt Tán Tụng Thi Ca: Kinh Văn Tháng Mân Côi, 252 câu thơ phức hợp. Chúng tôi xin được giới thiệu trong phần dưới đây.

## 2. Tìm hiểu Tác Phẩm.

Trong ngôn ngữ dân gian nhà đạo, ngoài tên gọi chính thức trên văn bản là Văn Côi Thánh Nguyệt Tán Tụng Thi Ca (VCTNTTTC), có lẽ do cách hiểu và suy diễn phóng khoáng của dân gian ở mỗi địa phương, còn thấy một số tên gọi khác, như: Văn Tháng Văn Côi, Văn Tháng Đức Bà Văn Côi, Kinh Văn Tháng Mân Côi, Văn Đức Bà Rosa, Phép Ngắm Rosa, Kinh Văn Tháng Đức Bà, Phép Lăn Hạt Đức Bà Mân Côi v.v. Nhưng tất cả chỉ qui về một mối là VCTNTTTC của danh sĩ Phê rô Phạm Trạch Thiện.

Đây là một bản “*trường ca*”, dài hơi, liền mạch; được viết theo thể văn vần (thi ca) rất phóng khoáng, cả về hình thức (cách gieo vần, cách dùng từ, số câu trong bài, bố cục), lẫn cảm hứng, tứ thơ, ý nghĩa nội dung. Khác hẳn văn, luật, niêm, đối chặt chẽ theo truyền thống cổ cụ ảnh hưởng phương Bắc. Những ai nhạy cảm, nòi tình và đồng điệu có thể nhận ra, phải chăng, đây là khúc rẽ chột tách ra khỏi dòng chảy chung là thi phú Đường luật đã cắm rễ thật sâu trong văn học Việt Nam? Đó là trường hợp của những Gia Huân Ca, Côn Sơn Ca, Quỳnh Uyển Cửu Ca, Hà Thành Chính Khí Ca, Hạnh Thực Ca. Đó là mảng ngâm khúc tài hoa, như Chinh Phụ Ngâm Khúc, Cung Oán Ngâm Khúc, Tự Tình Khúc. Và càng ngạc nhiên hơn, lại còn là sự xuất hiện hàng loạt của Tự Tình Văn, Thần Tích Văn, Ngọa Long Cương Văn, Ai Tư Văn... Phải chăng, tất tần tật mảng “*Ca, Ngâm, Vần*” ở đây có thể được xem như là một cơn sóng đột biến, một trời dậy, một vẫy vùng hoặc một chuyển động nào đó của văn nhân thi sỹ ta muốn vượt thoát ra khỏi vòng kềm toả đã giam hãm, bủa vây quá khứ? Đồng thời, sự kiện ấy cũng đã hé mở một cánh cửa, mang ý nghĩa tiên tri cho thể thơ Hát Nói, một “*điềm lạ, một con chim báo bão*” chột loé lên ở những thập niên cuối thế kỷ 19? Chúng tôi muốn, dù chỉ một lần, nhắc lại cái cảm xúc nôn nao, khinh khoái, tự hào, trong khi giảng bình cho học trò của mình rằng có đấy “*một hiện tượng bay bổng, thăng hoa trong thi ca Hát Nói tuyệt vời*” của Thánh Quát Cao Chu Thần, của Tam nguyên Yên Đỗ và của anh em nhà Dương Lâm, Dương Khuê rất đổi huê tình, kiệt xuất. Vâng, lúc ấy và mãi đến nay, đã gần đất xa trời, trong đáy thẳm linh hồn tôi, vẫn còn vang âm những ngôn ngữ, giai điệu bát ngát, như nhịp đồng của xuân nữ, bông mận, ca trù... Rõ ràng, là “*lụa không nhàu, màu không phai*”. Kinh và thơ, kinh nguyện và ca văn ngày xưa - dưới ngòi bút xuất thần của các bậc tiên hiền - đã làm cho các nghi thức thờ phụng và tế tự của nhà đạo mình được thêm phần hương sắc, gấm vóc, mượt mà. Như khói trầm nghi ngút, thơm tho bay lên trước toà Chúa uy nghi, trước nhan Mẹ từ bi ban muôn phúc lành.

Với 252 câu thơ phức hợp, liền mạch của tác phẩm, có thể phân đoạn như sau:

-Phần I. Dẫn nhập: Giới thiệu Kinh Văn (từ câu 1 đến 32).

-Vì sao Thánh Đa Minh lập ra Kinh Mân Côi.

-Những ơn ích thiêng liêng của Kinh Mân Côi.

-Phần II. Các Mẫu nhiệm trong cuộc đời Chúa Giêsu (từ câu 33 đến 216).

-Mùa Vui: Thời niên thiếu của Chúa Giêsu tại làng quê Na gia rét (câu 33-96).

-Mùa Thương: Cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu (câu 97-156).

-Mùa Mừng: Vinh quang của Chúa, sống lại, lên trời (câu 157-216).

-Phần III. Tổng tạ. Tạ ơn Chúa và cảm ơn, nhờ Đức Mẹ chuyển cầu (từ câu 217 đến 252).

### 3. VẤN CÔI THÁNH NGUYỆT TÁN TỤNG THI CA.

Sau đây là toàn văn :

1. Vườn Rosa bao quanh trái đất

Cảnh thiên nhiên thật rất diệu huyền

Thử truy cùng cho đến căn nguyên

Xem ai đã gây nên vậy tá?

5. Bời Ông Thánh Du Minh, Cha Cả

Thấy ruộng thiêng, cỏ rả mê man

Người lo buồn, nguyện ngắm, kêu van

Xin Đức Mẹ cực khoan, thương đoái

9. Đức Mẹ thương, xuống ơn rộng rãi

Trao tràng châu, truyền hãy giải khuyển

Khuyển người ta lẩn hạt, ngắm nên

Sẽ chữa tật thiêng liêng cho đã...

13. Người vâng cứ, giảng, không bao nả

Thấy lòng người khác cả khi xưa

Kẻ mê đảng tội lỗi liền chừa

Phường đạo rồi xác xơ, tan tác

17. Thế gian bỗng tự nhiên, ra khác

Ruộng Y-ghê cỏ rác bớt dần

Thánh hội từng tư mộ công ân

Hằng năm, đặt lễ, tuần kính nhớ...

Thơ rằng :

21. Mộc bản thủy nguyên giai hữu tự

Đức cơ phúc chỉ khởi vô do

Bời đâu khai tác thánh chi đồ

Phải truy niệm sao cho xứng đáng

25. Kia hà lạc thấy còn cảm thán

Nọ cam đường thi tán tam chương

Hướng vườn thiêng Thánh Mẫu mở mang

Cây phúc rủ ngành vàng quý hoá

29. Ta hãy cố hái hoa, tìm quả

Quả cùng hoa rất lạ, rất nhiều

Rất thơm tho, mỹ vị, ngọt ngào

Ngoạn hứng, chín không bao là chán

VĂN CÔI THẬP NGŨ SỰ THI CA

31. Phép ngấm Rosa nguyên cội rễ

Suy ơn chuộc tội loài người thế

Tử sinh nhi tử tử nhi sinh

Công nghiệp vô cùng khôn xiết kể

35. Lạy ơn Rất Thánh Đức Bà

Xin vì Phép Ngấm Rosa Thánh này

Ban ơn soi sáng bởi trời

Cùng ban sự sống đời đời cho con

39. Chúa toan Cứu Chuộc các sinh linh

Sai sứ truyền tin Thánh Tử sinh

Thánh Mẫu dâng mình theo ý Chú

Chịu thai, nguyên vẹn đức đồng trinh

45. Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay

Xin vì sự nhiệm màu này, rủ thương

Cho con lòng vững đá vàng

Vâng theo ý Chúa, mọi đàng, đừng sai

49. Y-sa-ve thánh đà già cả

Chúa định mang thai con cách lạ

Đến viếng thăm, con khỏi tội truyền

Con trong lòng mẹ liền mừng tạ

53. Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay

Xin vì sự nhiệm màu này, rủ thương

Cầu xin Chúa Cả thiên đường

Cứu con cho khỏi các đường tội khiên

57. Bê- Lem phong cảnh cực trần ai

Chúa chọn sinh nơi khốn khó thay

Máng cỏ ,bò lừa quỳ thử ảm  
Thiên Thần mừng rỡ Chúa ra đời  
61.Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay  
Xin vì sự nhiệm mầu này, rủ thương  
Cho con được ở khiêm nhường  
Chớ yêu chuộng sự vẻ vang trên đời  
65.Mầu hoàng vâng giữ lời truyền dạy  
Đem Chúa vào đền, xin chuộc lấy  
Thầy cả xưng ra thật Chúa Trời  
Liên xin ẵm lấy, cùng thờ lạy  
69.Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay  
Xin vì sự nhiệm mầu này, rủ thương  
Cho con thủ tiết băng sương  
Đáng lên hưởng phúc thiên đường mai sau  
73.Lẽ rồi, Con lạc. Mẹ tìm Con  
Lòng Mẹ ba ngày rất héo hon  
Đoạn trở vào đền, tìm lại thấy  
Con về, thảo kính đến khi khôn  
77.Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay  
Xin vì sự nhiệm mầu này, xuống ơn  
Cho con lòng thật ăn năn  
Soi gương phúc đức, siêng năng, vâng lời  
TẠ.  
81.Tôi kính nhớ, ngợi khen Đức Mẹ  
Đã hưởng phần vui vẻ, lạ thay  
Vui, vì khi thấy Sứ Chúa sai  
Truyền tin lạ chịu thai Thánh Tử  
85.Vui, vì Y-sa-ve, thánh nữ  
Tội truyền con, khỏi tự trong thai  
Vui,vì khi thấy Chúa ra đời  
Thiên Thần hát mừng Người cách lạ  
89.Vui, vì Chúa vào đền thờ cả  
Thánh Simi kính tạ khen Người

Vui, vì Con lạc mắt ba ngày  
Tìm lại thấy trong nơi đèn thánh  
93. Bấy nhiêu sự chúng tôi dâng kính  
Xin dàn ra trong tính phần vui  
Cho chúng tôi hưởng phúc trên trời  
Được hằng sống đời đời, vui vẻ  
.....?? (5)

97. Sự vui qua, sự sầu lại ké  
Lòng Đức Bà như bể dạt dào  
Khi thấy Con chịu khốn khó bao  
Thì Người cũng phải đau đớn hết

101. Chúa vào cầu nguyện trong vườn Giết  
Thấy tội loài người, lòng thâm thiết  
Máu lộn mồ hôi đổ toá ra  
Phó mình vào nộp toà quan xét

105. Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay  
Xin vì sự nhiệm mầu này, thâm thương  
Cho con được sức vững vàng  
Chịu nhiều sự khó Chúa thường định cho

109. Chịu khốn thân đêm rất nhuốc nha  
Sáng ngày, dinh trấn giải vào tra  
Dạy đưa cột đá, đem dây trói  
Đánh cả và mình, thịt nát ra

113. Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay  
Xin vì sự nhiệm mầu này thâm thương  
Soi cho con mọn biết đường  
Trách mình vì tội đã thường phạm liên

117. Mặc cho áo đồ như vua già  
Đầu đội mũ gai thân suốt cả  
Máu chảy ròng ròng mặt chứa chan  
Lại quỳ gối nhạo, giờ tay vả

121. Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay  
Xin vì sự nhiệm mầu này thâm thương

Cho con được đức khiêm nhường  
Hằng bằng lòng chịu trăm đàng nhuốc nha  
125.Khi quan luận giết, án đà phê

Thánh giá đem cho vác nặng nề

Đau đớn, và đi và ngã xuống

Hung đồ buộc cổ, kéo lôi đi

129.Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay

Xin vì sự nhiệm màu này thăm thương

Giữ con, đừng để ngang tàng

Cứ nương thánh giá, theo đàng Chúa đi

133.Thăm thay, xô ngã trên thánh giá

Kéo dẫn chân tay, đánh đóng cả

Chúa chịu đền thay hết tội đời

Mẹ như dao sắc thấu qua da

137.Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay

Xin vì sự nhiệm màu này xuống ơn

Tha con khỏi các nợ nần

Khi hồn lìa xác, khỏi quân giặc thù

TẠ :

141.Kính nhớ sự thăm thương Đức Mẹ

Khi Con vì tội thế, đền bồi

Thương Con đã đổ máu, mồ hôi

Chịu quân dữ bắt nơi vườn Giết

145.Thương Con chịu thấu đêm thăm thiết

Chịu đánh đòn, nát hết thịt mình

Thương Con đau đội mào gai khoanh

Mặc áo đỏ như hình vua giả

149.Thương Con phải vác cây thánh giá

Gượng vác đi mà ngã, khôn thay

Thương Con chịu đánh đóng chân tay

Cùng chịu chết vì loài người thế

153.Đức Mẹ bởi thương Con quá lẽ

Trong lòng nên như bể đắng cay

Xin vì những sự thảm thiết này  
Cho con mọn ăn mày phần phúc  
157.Sự thương khó đã qua khỏi lúc  
Những sự mừng bỗng chốc tiếp theo  
Vì các ơn rất cả,rất nhiều  
Đức Mẹ được, kể sao cho xiết  
161.Xác quàn hang đá khỏi ba ngày  
Sống lại ,uy nghi, sáng láng thay  
Đức Mẹ thấy Con, mừng quá bội  
Tông đồ mặt ủ, bỗng nên tươi  
165.Lạy ơn Đức Mẹ cam thay  
Xin vì sự nhiệm mầu này, đoái thương  
Cho con sạch tội mọi đàng  
Cùng tin mọi sự tỏ tường ngày sau  
169.Cứu chuộc, Chúa đã xong mọi sự  
Dặn dò Thánh Mẫu, cùng đầy tớ  
Khuyên còn ở lại, Chúa lên trời  
Bên hữu Đêu Cha, toà Chúa ngự  
173.Lạy ơn Đức Mẹ cam thay  
Xin vì sự nhiệm mầu này, đoái thương  
Cho con lòng mến thiên đường  
Hằng hằng ra sức tìm đường để lên  
177.Thánh Mẫu, Tông đồ hội họp nhau  
Thánh Thần, lưỡi lửa xuống trên đầu  
Soi cho biết tiếng muôn vàn nước  
Ban sức thiêng liêng giảng đạo mầu  
181.Lạy ơn Đức Mẹ cam thay  
Xin vì sự nhiệm mầu này, đoái thương  
Cho con sức mạnh vững vàng  
Xung ra đạo thánh, sửa sang trong ngoài  
185.Nữ Vương đến tuổi đầy ơn phúc  
Thánh Tử, Thiên Thần đều xuống rước  
Hồn xác lên trời rất tốt lành



Hưởng muôn muôn phúc, ai suy được

189.Lạy ơn Đức Mẹ cam thay

Xin vì sự nhiệm màu này đoái thương

Đến cơn nhất đán phi thường

Cho con khỏi mắc chước phường Satan

193.Chúa Cả Ba Ngôi thưởng Nữ Vương

Ngự trên thần thánh nước thiên đường

Ban quyền xem sóc loài người thế

Làm Mẹ cầu bầu để Chúa thương

197.Lạy ơn Đức Mẹ cam thay

Xin vì sự nhiệm màu này xuống ơn

Cho con lòng giữ trung cần

Đáng lên châu chực, hưởng phần phúc riêng

TẠ :

201.Tôi cảm mến, ngợi khen, kính nhớ

Sự Đức Bà mừng rỡ Con mình

Mừng khi thấy Chúa đã Phục Sinh

Rất sáng láng, tốt lành hơn trước

205.Mừng khi thấy Chúa lên hưởng phúc

Các Thiên Thần đón rước tung bùng

Mừng vì khi thấy Chúa Thánh Thần

Đã hiện xuống, ban ơn cả thể

209.Mừng khi thấy mình toan giải thế

Con xuống, mời rước Mẹ lên trời

Mừng vì được ơn cả Ba Ngôi

Ban toà thưởng, ngự nơi trọng nhất

213.Sự vui mừng rất bền, rất thật

Lòng Đức Bà càng rất khoan thai

Xin vì những sự mừng này

Cho chúng tôi đời đời mừng rỡ

THỐNG KỶ :

217.Ba phần tóm lại mười lăm chực

Cảm nhớ, không khen công cứu thực

Mọi phúc treo gương, rất sáng thay  
Soi lên, sẽ được muôn phần phúc

TỔNG TẠ :

221. Mười lăm sự ngắm về lần hạt  
Chúng tôi xin ngợi hát, không khen  
Các ơn, các ích thiêng liêng  
Tóm lại cách chung riêng thay thay

225. Bởi sự vui Đức Bà xem thấy  
Sứ Ba Ngôi chào lạy, truyền tin  
Ngôi Thứ Hai xuống ở cùng liên  
Được hưởng các ơn thiêng vạn bội

229. Bởi sự thương, thấy Con Chuộc tội  
Chịu gian nan nghìn nỗi, trăm đàng  
Lòng Đức Bà đau đớn, thảm thương  
Các sự khó cũng dường như phải

233. Bởi sự mừng tự Con sống lại  
Chúa xuống ơn rộng rãi, man vàn  
Cho đến khi lìa khỏi thế gian  
Các phúc trọng Chúa ban đầy đầy

237. Vì ba sự: Vui, Thương, Mừng ấy  
Giúp đỡ Con chuộc lấy loài người  
Lại nên vườn hoa trái, lạ thay  
Cho Thánh hội đời đời thương ngoạn

CHỮ RẰNG :

241. Thái linh chi giả tư kỳ bản  
Chước lễ tuyền giả thám kỳ nguyên  
Huống các ơn bởi mạch thiêng liêng  
Xưa nay đã tràn trên trái đất

245. Rễ cây phúc đượm nhuần tốt bậc  
Lá ngành đua, thật rất rum ra  
Bóng rợp che mát mẽ, ôn hoà  
Hoa đỏ, trắng, gần xa ánh giải

THƠ RẰNG :

249. Thanh hư linh hựu quang minh khái

Hồng bạch huyền hoa phúc úc khai

Sắc vẻ vang, hương ngào ngạt bay

Gẫm xem chính xuân đài cảnh trí

Trên đây là trọn vẹn 252 câu thơ phức hợp của bản kinh văn VCTNTTTC, theo nguyên bản của tác giả Phạm Trạch Thiện. Theo kết cấu và bố cục, bản kinh này chỉ có 3 nội dung: Vui (câu 33-96); Thương (câu 97-156) và Mừng (câu 157-216), cùng với các phần đoạn “*thơ, chữ rằng, tạ và tổng tạ*”, để mở khép ý nghĩa cho mỗi màu nhiệm Vui, Thương,

Mừng.

Như vậy, là suốt từ những năm bắt đầu lưu hành, ở cuối thế kỷ 19, kinh này chưa có “*màu nhiệm 5 sự sáng*”. Mãi đến những năm gần đây của thế kỷ 21, chính xác là vào một khoảng khắc hồng ân mang tính lịch sử: Ngày 16 tháng 10 năm 2002. Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã công bố một văn kiện quan trọng “*KINH MÂN CÔI CỦA ĐỨC TRINH NỮ MARIA - Rosarium Virginis Mariae*”, với mục đích tôn vinh cuộc đời công khai hành đạo của Chúa Giêsu, qua những biến cố: Chúa Giêsu chịu phép rửa; Chúa dự tiệc cưới Cana; Chúa Giêsu công khai rao giảng Tin Mừng về nước trời; Chúa Giêsu biến hình trên núi Tabor và Chúa lập bí tích Thánh Thể.

#### 4. MÀU NHIỆM NĂM SỰ SÁNG.

Sự ra đời mấy chục câu thơ của mảng “*văn 5 sự sáng*” này, chúng tôi trộm nghĩ, là nhờ ơn soi sáng của Chúa Thánh Thần, qua chuyển cầu của Đức Mẹ Mân Côi, cộng với sự khuyến khích, quan tâm liên li của các đáng bậc trong Giáo hội; đồng thời cũng không thể không nhắc tới những gợi ý, trao đổi từ phía quý vị trưởng thượng, bạn bè gần xa. Nguồn động lực thiêng liêng ấy luôn thúc bách chúng tôi, phải tra tay vào, phải suy nghĩ và phải biến nó thành hiện thực, nghĩa là thành câu thành chữ, thành bài bản dâng hoàng. Tất một lời, là làm sao “*điền vào chỗ trống, cho hợp nghĩa, cho đủ bộ Vui-Sáng-Thương-Mừng*”. Nếu được, xin mạn phép cho chúng tôi được một lần ghi ký phương danh của quý vị vào bảng ghi nhớ sau đây: Đức Hồng y Giuse Phaolô Phạm Đình Tung, Đức Cha Giuse Nguyễn Quang Tuyên, Đức Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt (Hà Nội, Bắc Ninh); Đức Cha Giuse Vũ Văn Thiên, linh mục Lô-ren-sô Phạm Hán Quỳnh (Hải Phòng); Đức Tổng Giám mục Tê-pha-nô Nguyễn Như Thế, linh mục - nhạc sỹ Phê-rô Hoàng Diệp, linh mục Phê-rô Phan Xuân Thanh (Huế); Đức Cha Giuse Trần Xuân Tiểu (Long Xuyên); Đức Cha Phê-rô Trần Đình Tứ, cha giáo Thái Hiến, cha cố Giuse Đình An Khang, cha Hà Chí Luyến (Phú Cường); Đức Cha An-tôn Vũ Huy Chương, linh mục Micae Trần Đình Quảng (Đà Lạt); Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh, linh mục Tô-ma Nguyễn Văn Thượng, linh mục Giuse Trần Sỹ Tín (Kontum); Đức Cha Giuse Vũ Duy Thống, các linh mục-nhà thơ Xuân Ly Băng, JBT Cao Vĩnh Phan (Phan Thiết), linh mục- nhà thơ An Sơn Vị; cha già cố Giuse Vũ Ngọc Bích, linh mục Matheu Vũ Khởi Phụng, linh mục Vinh sơn Phạm Trung Thành (DCCT); Nhà nghiên cứu Hán Nôm Vinh Sơn Vũ Văn Kính, học giả Hoàng Xuân Việt, nhà địa bạ học Nguyễn Đình Đầu, nhà sử học Công giáo Phạm Đình Khiêm. Đó chỉ là một số trong nhiều tên tuổi và địa chỉ đáng tin cậy mà chúng tôi còn nhớ được, khi viết bài này, sau hơn một chục năm bẽ bộn, chông chéo, lãng quên, vì lãng đãng của tuổi già... Riêng chuyện hai anh em chúng tôi là Phaolô Phạm Gia Thoan thuộc giáo xứ Kiên Lao, Bùi Chu và Phan-xi-cô Assisi Lê Đình Bằng ở Sài Gòn - tình cờ thân quen và toàn tâm toàn ý với nhau -trong việc biên soạn mảng ca văn “*màu nhiệm 5 sự sáng*” này. Khi vào Nam, lúc ra Bắc. Mưa Sài Gòn, mưa Hà Nội. Nắng nóng Nam bộ và rét đậm rét hại Bắc bộ. Nhiều chuyến đi lại trên xe đò, trên toa tàu chợ, ngồi xe ôm, lếch thếch thân già, về giáo xứ Kiên Lao mù mịt đầu đầu... Từ khởi sự (2003) cho đến hoàn thành (2010) để kỷ niệm Năm Thánh của Giáo hội Công giáo Việt Nam. Và vào ngày 07.10.2017, nhân kỷ niệm 100 năm sự kiện Đức Mẹ hiện ra ở Fatima, chúng tôi trình làng, tạ ơn Chúa, cảm ơn Đức Mẹ Mân Côi - La Vang, đồng thời kính dâng toàn thể các cộng đoàn dân Chúa Việt Nam. Xin đọc giả vui lòng “*điền vào sau câu 96*”.

Câu 95. Cho chúng tôi hưởng phúc trên trời

97.Được hằng sống đời đời vui vẻ.

.....( chúng tôi tạm đánh số thứ tự,từ 1 đến 167) như sau:

1.Cùng Đức Mẹ, suy năm sự sáng  
Chúa công khai rao giảng Phúc Âm  
Với Con ,Mẹ được dự phần  
Thông ơn Cứu Chuộc, muôn dân tin thờ  
Chúa đến bên bờ sông Gio-đan  
Chịu ơn thanh tẩy bởi Gio-An  
Đẹp lòng Thiên Chúa Cha nhân hậu  
Rọi ánh hào quang Chúa Thánh Thần  
Người được xúc dầu nên cực trọng  
Quyền uy phủ bóng khắp dương gian  
Nguyện xin trời đất chứa chan  
Ơn thiêng mưa móc tràn lan khắp miền  
Xứng làm dân Chúa chọn riêng  
Cùng muôn muôn nước,nên chiền một ràn

15.Tiệc cưới Cana với họ hàng  
Mẹ, Con và môn đệ cùng sang  
Cuộc vui đang ấm, không còn rượu  
Nhờ Mẹ ngỏ lời xin Chúa ban  
Nước hoá rượu ngon, chiêu đãi khách  
Ra về, ai nấy cũng hân hoan  
Nghĩa tình, duyên nợ Tào Khang  
Tóc tơ từ thuở A-đam, E-và  
Ấm nồng, chồng vợ âu ca  
Cháu con ,trăm họ một nhà đông vui

25.Chúa loan báo nước trời gần đến  
Kíp ăn năn, cầu nguyện đêm ngày  
Hết lòng thờ phượng, thảo ngay  
Mở mang nước Chúa đông tây, xa gần  
Ở giữa chốn bàn dân thiên hạ  
Làm sáng danh đạo cả Chúa Trời

Nguyện xin, mọi lúc, mọi nơi  
Sẻ chia nước mắt, nụ cười, yêu thương  
Đời này chẳng bận tư vương  
Mai sau, về bến thiên đường thành thoi

35. Tô mình ra chói ngời, rực rỡ  
Các môn đồ hoảng sợ, thất kinh  
Đấng quyền uy, cao trọng biến hình  
Cả vũ trụ sắp mình thờ lạy  
Cho chúng con ai nấy nhận ra  
Đường ngay, lẽ thật, gần xa  
Đâu là ý Chúa, đâu là tư riêng  
Như xưa, Thiên sứ truyền tin  
Xin vâng, Mẹ giữ trọn niềm cậy trông  
Cho con lữ thép, thành đồng  
Xung ra đạo thánh, một lòng trung kiên

46. Bánh và rượu đã nên thịt máu  
Là suối nguồn châu báu dưỡng nuôi  
Xác hồn con lành mạnh, tốt tươi  
Muôn hoa trái sinh sôi tràn ngập  
Đất với trời mệnh mang, đầy ấp  
Rất thiêng liêng, trù mật, phong nhiêu  
Đây là Bí Tích Tình Yêu  
Chúa nên của lễ toàn thiêu cứu đời  
Từ trong mạch sống tinh khôi  
Hoá nên cơm bánh nuôi người trần gian

TẠ :

56. Đường Phúc Âm là đường ánh sáng  
Để dẫn đưa, chiếu rạng muôn dân  
Sáng, nhờ khi Chúa đến Gio-đan  
Chịu phép rửa, gầy ràn chiên mới  
Sáng, là khi lập nên hôn phối  
Và chúc lành tiệc cưới Cana  
Sáng, từ lời mời gọi thiết tha

Loan báo khắp gần xa, sám hối  
Sáng, trên núi hào quang chói lói  
Chúa biến hình, chiếu rọi quang vinh  
Mầu nhiệm thay, Thánh Thể kết tinh  
Bánh và rượu nên Minh, Máu Chúa  
Ngắm sự sáng, giữ lời khấn hứa  
Xin Mẹ thương, phù hộ chuyển cầu  
Chúng con còn đòi đoạ, bề dâu

71. Đây, tâm nguyện, khấu đầu, nhờ Mẹ

.....( xin vui lòng trở lại 5 Sự Thương, câu 97) như sau:

Thay vì “*Sự Vui qua, sự sầu lại kể*”, ta đổi thành: “*Sự Sáng qua, sự sầu lại kể*”, và tiếp tục cho đến kết thúc bản kinh vãn. Kết luận, VĂN CÔI THÁNH NGUYỆT TÁN TỤNG THI CA có 322 câu thơ, đủ cả Vui, Sáng, Thương, Mừng.

#### Chú thích:

(1) Đa Minh Bán Nguyệt San (1939-1946). Tờ báo thông tin, giáo dục của toà giám mục Bùi Chu. Chủ biên: Giám mục Đa Minh Hồ Ngọc Cẩn. Ban biên tập: Minh Châu, Minh Trân, Minh Đạo, Minh Đệ, Phạm Châu Diên, Võ Thanh, Thế Kiên, Trần Đức Huân. Từ năm 1950, Đa Minh Bán Nguyệt San đổi thành Thời Mới. Nguyệt san Thời Mới (1950-1954). Tạp chí thông tin, nghị luận, văn hoá, tôn giáo của giáo phận Bùi Chu. Chủ biên: Giám mục Phê rô Maria Phạm Ngọc Chi. Ban biên tập: Các linh mục Lâm Quang Trọng, Phạm Châu Diên, Trần Đức Huân, Võ Thanh, Quang Chính, Bách Huyền... Toàn Niên Kinh Nguyện, sách kinh của giáo phận Bùi Chu, Thái Bình, Sài gòn 1956... Gioan Trần Văn Hiến Minh (1918-2003); Trần Đức Huân (1907-1984); Trần Thái Hiệp (1926-1996); Vũ Đình Trác (1927-2013); Nguyễn Hưng (1927-2010); Đỗ Quang Chính (1929-2012)...

(2) Linh mục Giuse Phạm Châu Diên, bút danh Vị Thủy (1914-2007) sinh quán tại giáo xứ Lục Thủy, Xuân Trường, Nam Định. Thư ký phòng bộ của các giám mục: Đa Minh Hồ Ngọc Cẩn; Tadeo Lê Hữu Từ và Phê rô Maria Phạm Ngọc Chi. Ông là tác giả nhiều bộ sách tu đức, lịch sử, viết bài cho các báo: Đa Minh, Thời Mới, Đường Sáng, Xây Dựng.

(3) Đánh rớt xuống cuối bảng và cảm chỉ, không cho ra làm quan.

(4) Thầy giảng Phan-chi-cô (?- 1640). Xin tham khảo tác giả và tác phẩm đặc biệt này trong tập Ở Thượng Nguồn Thi Ca Công Giáo Việt Nam - Miền Thơ Trong Kinh Nguyện, của Lê Đình Bảng, xuất bản năm 2009.

(5) Xin coi cách hướng dẫn: ghi chép mảng “*Ca Vãn 5 Sự Sáng, từ câu 97 đến 167*” vào đây.